

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI TRANSIMEX

Địa chỉ: 7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 0948.666.057 Fax: (84-8) 222.02.889 Website: www.transimextrans.com.vn

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI TRANSIMEX

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0307821849 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/03/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 03/04/2017)



Bản Thông tin tóm tắt này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI TRANSIMEX

7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 0948.666.057 Fax: (84-8) 222.02.889 Website: www.transimextrans.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: (08) 6299 2006 Fax: (08) 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ông Lê Duy Hiệp - Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Địa chỉ: 7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Website: www.transimextrans.com.vn

MỤC LỤC

I.	CÁC KHÁI NIỆM.....	3
II.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2.	Cơ cấu Tổ chức và Bộ máy quản lý Công ty	7
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:	9
4.	Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đại chúng, những Công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	9
5.	Hoạt động kinh doanh.....	10
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 và 2015	14
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
8.	Chính sách đối với người lao động.....	19
9.	Chính sách cổ tức.....	20
10.	Tình hình tài chính	21
11.	Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty).....	24
12.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	25
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng	27
14.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	28
III.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	28
1.	Hội đồng quản trị	28
2.	Ban kiểm soát:	35
3.	Giám đốc và các cán bộ quản lý:	38
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	39
IV.	PHỤ LỤC.....	41


I. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản Thông tin tóm tắt	Bản Thông tin tóm tắt của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Công ty, TMS - TRANS, Tổ chức đăng ký giao dịch	Công ty Cổ phần Vận Tải Transimex
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ròng Việt
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
TTCK	Thị trường Chứng khoán
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
BCTC	Báo cáo tài chính
CTCP	Công ty cổ phần

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI TRANSIMEX	
Tên tiếng Anh:	TRANSIMEX TRANSPORTATION JOINT STOCK COMPANY	
Tên viết tắt:	TMS TRANS	
Logo:		
Trụ sở chính:	7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	
Số điện thoại:	0948.666.057 (hotline)	Fax: (84-8) 222.02.889
Website:	transimextrans.com.vn	
Ngày trở thành công ty đại chúng	23/05/2017	
Người đại diện theo pháp luật của công ty	LÊ DUY HIỆP , chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
Vốn điều lệ đăng ký:	54.950.000.000 đồng	
Vốn điều lệ thực góp:	54.950.000.000 đồng	
Giấy CN ĐKKD:	0307821849 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/03/2009, đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 03/04/2017.	

Ngành nghề sản xuất kinh doanh theo Giấy CN ĐKKD:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
2	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4520
3	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

Stt	Tên ngành	Mã ngành
5	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
6	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải Transimex**
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Mã chứng khoán: TOT
- Tổng số lượng cổ phiếu ĐKGD: 5.495.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/02/2017: 1.080.370 cổ phiếu.

Trong đó:

Stt	Đối tượng hạn chế chuyển nhượng	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Thành viên HĐQT, BKS của CTCP Transimex, Thành viên HĐQT, cán bộ chủ chốt của TMS TRANS (từ phó phòng/đơn vị trở lên)	813.240	Trong thời hạn đương nhiệm và 1 năm sau khi không còn đương nhiệm tại TMS và TMS TRANS
2	Cán bộ nhân viên còn lại của CTCP Transimex và TMS TRANS	267.130	Đến ngày 15/12/2017
@		1.080.370	

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tại thời điểm ngày 06/03/2017, số lượng cổ phiếu do cổ đông nước ngoài sở hữu là 25.180 cổ phiếu, chiếm 0,46% vốn điều lệ của Công ty.

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Vận tải Transimex được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương, tiền thân là bộ phận Vận tải của Công ty TRANSIMEX-SAIGON (nay là Công ty Cổ phần Transimex). Tháng 3/2009, TRANSIMEX-SAIGON quyết định tách bộ phận vận tải để thành lập Công ty TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương, hướng tới mục tiêu phát triển thành Công ty vận tải lớn mạnh, đáp ứng nhu cầu cho thị trường vận tải còn nhiều tiềm năng trên lãnh thổ Việt Nam và các nước lân cận trong khu vực.

Công ty chính thức chuyển đổi sang loại hình Công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Vận tải Transimex (TMS-TRANS) theo Giấy CN ĐKKD số 0307821849 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 23/11/2016 với vốn điều lệ là 54.950.000.000 đồng.

Ngày 27/02/2017, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp Giấy chứng nhận ĐKKD số 0307821849, cấp lần đầu ngày 18/03/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 03/04/2017, vốn điều lệ 54.950.000.000 đồng.

Ngày 23/05/2017, Công ty Cổ phần Vận tải Transimex được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 2869/UBCK-GSĐC của UBCKNN.

Ngày 29/06/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 132/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 5.495.000 cổ phiếu.

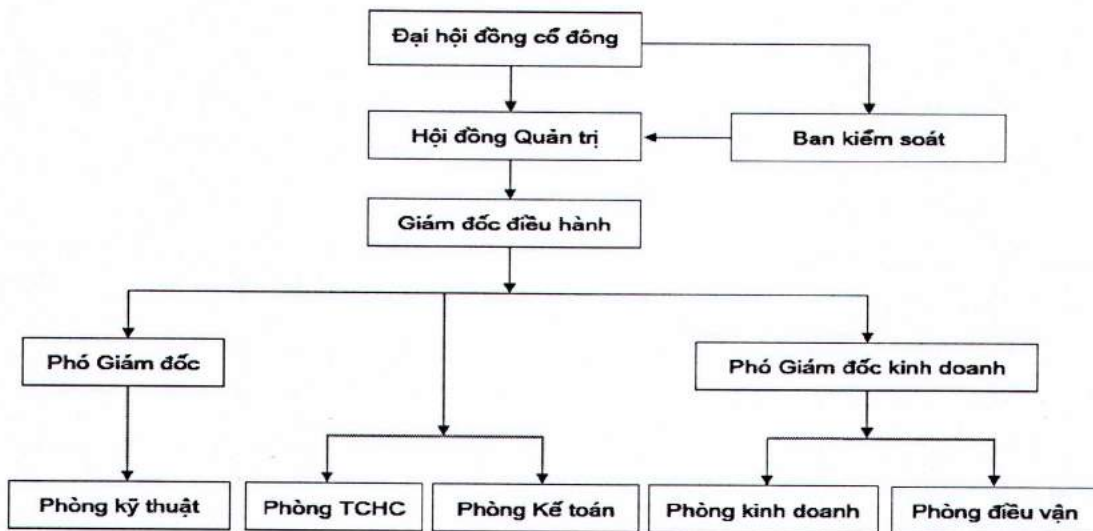
Trải qua gần 10 năm hình thành và phát triển, TMS-TRANS không ngừng lớn mạnh cả về quy mô lẫn chất lượng. Công ty chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh hiện tại, hướng đến sự tin nhiệm của khách hàng trong và ngoài nước. Với tốc độ tăng trưởng ổn định, TMS-TRANS là một trong các doanh nghiệp tiêu biểu hoạt động trong lĩnh vực vận tải container tại Việt Nam hiện nay.

1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty chính thức chuyển đổi sang loại hình Công ty cổ phần theo Giấy CN ĐKKD số 0307821849 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp, thay đổi lần thứ 8 ngày 23/11/2016.

Từ lúc chuyển đổi sang Công ty cổ phần cho đến nay, vốn điều lệ Công ty vẫn được giữ nguyên là 54.950.000.000 đồng.

2. Cơ cấu Tổ chức và Bộ máy quản lý Công ty



Nguồn: CTCP Vận Tài Transimex

Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh. Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần với chi tiết chức năng các bộ phận như sau:

2.1 Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, có toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm bầu, bãi nhiệm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và các chức vụ khác theo quy định của Điều lệ.

2.2 Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ là 05 năm và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty ngoại trừ phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2.3 Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ là 05 năm do ĐHĐCĐ bầu ra.

2.4 Ban Giám đốc

✦ Giám đốc điều hành

Giám đốc Điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Giám đốc Điều hành được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty. Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo tình hình kinh doanh của công ty trước Hội đồng quản trị.

✦ Các Phó giám đốc

Giúp Giám đốc điều hành Công ty theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc; Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền. Đồng thời, trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của từng phòng ban trong toàn công ty.

2.5 Các phòng chuyên môn nghiệp vụ

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ chịu sự quản lý trực tiếp của các Giám đốc nghiệp vụ, thực hiện các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

✦ Phòng kỹ thuật

Chịu trách nhiệm về mọi công việc chung liên quan đến việc cung cấp nhiên liệu (xăng, dầu), vật tư, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị cho đoàn xe Công ty.

✦ Phòng tổ chức hành chính

Có nhiệm vụ tổ chức quản lý nhân sự công ty: tuyển dụng, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực, chăm lo bồi dưỡng cho nhân viên, nâng cao nghiệp vụ, quản lý tài sản của cơ quan, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân viên; đề xuất khen thưởng, kỷ luật. Soạn thảo các văn bản, hồ sơ văn thư, thông tin liên lạc, tiếp khách, hội thảo.

✦ Phòng kế toán

Tổ chức hệ thống sổ sách kế toán, hạch toán, ghi chép và phản ánh chính xác kịp thời về tình hình tài chính của công ty. Cuối quý hoặc cuối năm lập bảng cân đối kế toán phân tích hoạch định kinh doanh của công ty để tìm ra những nhân tố có thể làm tăng hoặc giảm lợi nhuận (nếu có) và từ đó tìm ra giải pháp khắc phục. Quản lý tốt nguồn vốn của công ty, nghiên cứu, xây dựng, kế hoạch tài chính hàng quý, hàng năm.

✦ Phòng kinh doanh

Chịu trách nhiệm điều hành hệ thống kinh doanh của Công ty, tiếp cận và mở rộng thị trường, phát triển các kênh phân phối trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

✦ Phòng điều độ

Điều hành và đảm nhiệm việc lên kế hoạch cho các nhân viên lái xe thực hiện nhiệm vụ vận chuyển hàng hoá để tiến trình hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tốt.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của CTCP Vận tải Transimex như sau:

Stt	Tên tổ chức	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Transimex	0301874259	172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM	4.147.500	75,48%
@	Tổng cộng			4.147.500	75,48%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 06/03/2017 của CTCP Vận Tải Transimex

3.2. Danh sách và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Tại thời điểm thực hiện chuyển đổi sang loại hình Công ty cổ phần, Công ty không đăng ký cổ đông sáng lập.

3.3. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 06/03/2017

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	218	5.469.820	100%
	- Tổ chức	1	4.147.500	75,48%
	- Cá nhân	217	1.322.320	24,06%
2	Cổ đông nước ngoài	1	25.180	0,46%
	- Tổ chức	0	0	0,00%
	- Cá nhân	1	25.180	0,46%
	Tổng cộng	219	5.495.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 06/03/2017 của CTCP Vận Tải Transimex

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

4.1 Danh sách Công ty mẹ của CTCP Vận tải Transimex

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Transimex
- Địa chỉ: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.

- Vốn điều lệ: 312.653.570.000 đồng.
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Đại lý giao nhận và vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu và công cộng bằng đường biển, đường hàng không và đường bộ;
 - Dịch vụ Logistics, dịch vụ Cảng ICD, kho ngoại quan, kho CFS, kho lạnh, kho DC (Distribution Center) và kho thường;
 - Dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu;
 - Dịch vụ thủ tục Hải Quan; Đại lý tàu biển và môi giới hàng hóa cho tàu biển trong và ngoài nước;
 - Kinh doanh kho bãi, xếp dỡ, lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu trung chuyển;
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Kinh doanh vận tải đa phương thức
- Tỷ lệ sở hữu tại CTCP Vận tải Transimex: 75,48%.
- Giá trị vốn góp: 41.475.000.000 đồng (*Tính theo mệnh giá*)

4.2 Danh sách Công ty con của CTCP Vận tải Transimex

Không có

4.3 Danh sách Công ty liên doanh liên kết của CTCP Vận tải Transimex

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty cổ phần Vận tải Transimex là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực vận tải đường bộ.

Hiện tại, Công ty đang sở hữu và khai thác đội xe chở hàng hóa, xe vận tải container chuyên dùng với tổng cộng 54 đầu kéo container và hơn 101 rơ moóc, hoạt động tại các khu vực có nhu cầu vận chuyển hàng hóa cao như: TP. HCM, Đồng Nai, Bình Dương.... Với năng lực vận chuyển cùng đội ngũ lãnh đạo và nhân viên nhiều kinh nghiệm, Công ty có thể đáp ứng được các nhu cầu vận chuyển cả các tuyến ngắn (tuyến nội tỉnh) cũng như các tuyến vận chuyển dài (tuyến liên tỉnh) của khách hàng.

Công ty có kế hoạch đầu tư tăng thêm để nâng tổng số xe đầu kéo và rơ moóc lên tương ứng 60 và 200, đáp ứng nhu cầu phát triển mở rộng của Công ty.

Với phương châm mang đến cho khách hàng dịch vụ vận chuyển an toàn – nhanh chóng – giá cả cạnh tranh, TMS-Trans hướng tới cung cấp các dịch vụ vận chuyển hoàn hảo nhất và làm hài lòng tất cả các đối tượng khách hàng.



Nguồn: CTCP Vận tải Transimex

5.2. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty

5.2.1. Cơ cấu doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của các nhóm sản phẩm

❖ Doanh thu thuần

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016		Quý I/2017
		01/01- 22/11/2016	23/11- 31/12/2016	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	42.782.888	41.796.181	5.169.655	12.139.363

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

❖ Lợi nhuận gộp các mảng hoạt động qua các năm

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016		Quý I/2017
		01/01- 22/11/2016	23/11- 31/12/2016	
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.560.977	5.025.168	1.466.085	399.323

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ trong các năm là doanh thu của dịch vụ vận tải đã cung cấp cho khách hàng. Các hợp đồng mang lại doanh thu chính cho Công ty đến từ các khách hàng lớn như: Công ty Cổ phần Transimex, Công ty cổ phần Thép Nam Kim, Công ty cổ phần Bia Rượu và Nước Giải Khát Sài Gòn, Công ty cổ phần Tôn Đông Á, ...

Tổng doanh thu thuần năm 2015 của Công ty đạt 42,78 tỷ đồng, giảm 23,19% so với năm 2014, trong khi lợi nhuận gộp cũng chỉ đạt 5,56 tỷ đồng, giảm 22,31% so với lợi nhuận gộp năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu của việc doanh thu và lợi nhuận năm 2015 không đạt như kỳ vọng do tình hình đầu ra của Công ty bị thu hẹp do nhiều khách hàng lớn có xu hướng tự đầu tư xe để vận chuyển.

Sang năm 2016, với sự phục hồi của nền kinh tế nói chung cùng sự nỗ lực của doanh nghiệp trong việc tìm kiếm, khai thác nhu cầu của khách hàng, tình hình doanh thu và lợi nhuận gộp của Công ty nhìn chung có dấu hiệu khả quan hơn so với năm 2015. Cụ thể, doanh thu thuần năm 2016 đạt 46,97 tỷ đồng, tăng hơn 9,78% so với năm 2015. Lợi nhuận gộp đạt 6,49 tỷ đồng, tăng 16,73% so với năm 2015.

5.2.2. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Yếu tố chi phí	Năm 2015		Năm 2016				Quý I/2017	
			01/01-22/11/2016		23/11-31/12/2016			
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	37.221.911	87,00	36.771.013	88,0	3.703.571	71,6	11.740.040	96,71
Chi phí bán hàng	500	0,00	-	-	-	-	11.350	0,09
Chi phí QLDN	6.063.053	14,17	5.034.752	12,0	779.960	15,1	1.340.785	11,04
Chi phí tài chính	846.544	1,98	678.988	1,6	15.340	0,3	30.453	0,25
Tổng cộng	44.132.008	103,2	42.484.753	101,6	4.498.871	87,0	13.122.628	108,1

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

Do đặc thù của ngành, chi phí về giá vốn hàng bán luôn chiếm cơ cấu lớn nhất trong chi phí hoạt động của Công ty.

Công ty luôn chú trọng công tác tăng cường áp dụng các biện pháp kiểm soát chi phí, do đó cơ cấu giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần tương đối ổn định, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần lần lượt chiếm các tỷ lệ lần lượt là 87,15%, 87,00% và 86,18% trong các năm từ 2014 – 2016.

Trong năm, Công ty đã quản lý và giám sát tốt kế hoạch ngân sách đề ra mà trọng tâm là tiết giảm đáng kể chi phí đầu vào như chi phí nhiên liệu; giám sát tốt giá cả và chi phí sử dụng vỏ xe, chi phí vật tư sửa chữa xe, ...đảm bảo không vượt ngân sách đề ra.

Về chi phí hoạt động, tỷ trọng chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng không đáng kể so với doanh thu thuần của Công ty. Trong khi đó, tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp có xu hướng tăng lên trong năm 2015 và sau đó giảm trở lại vào năm 2016, chủ yếu do Công ty tăng cường tuyển dụng lao động thiếu hụt trong năm 2015. Nhìn chung tỷ lệ giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu của Công ty có xu hướng ổn định qua các năm.

Công ty đang từng bước chủ động kiểm soát giá đầu vào, đầu ra, khống chế các chi phí phát sinh, đặc biệt là chi phí giá vốn hàng bán, để đạt được mức lợi nhuận kỳ vọng của mình.

5.3. Hoạt động Marketing

Cùng với công tác quản lý chất lượng, TMS - TRANS cũng hết sức quan tâm đến hoạt động Marketing để chăm sóc khách hàng truyền thống, tiếp cận và thu hút khách hàng mới, khách hàng tiềm năng bằng uy tín chất lượng dịch vụ của Công ty.

Việc quảng bá, tiếp thị, tìm kiếm khách hàng và mở rộng thị trường được giao cho bộ phận kinh doanh của Công ty đảm trách.

Bên cạnh đó Công ty đã tiến hành xây dựng mới, cải tiến giao diện website của Công ty tại địa chỉ: www.transimextrans.com.vn để làm cổng thông tin giao tiếp với khách hàng, cập nhật các thông tin dịch vụ giúp cho khách hàng có thể nắm được các dịch vụ của Công ty, đồng thời giúp Công ty giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ của Công ty với các đối tượng khách hàng tiềm năng.

5.4. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty sử dụng Logo đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học – Công nghệ cấp. Biểu tượng (logo) đồng thời là nhãn hiệu thương mại của Công ty. Trong



thời gian tới, để đi theo hướng đại chúng, Công ty cần đầu tư vào thương hiệu nhiều để tăng tính cạnh tranh trong tình hình phức tạp của thị trường.

5.5. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Stt	Tên đối tác	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Sản lượng	Giá trị (ngàn đồng)	Thời gian thực hiện
1.	CTY CP TÔN ĐÔNG Á	Vận chuyển tôn cuộn	3.550	10.000.000	2017
2.	CTY CP TRANSIMEX	Vận chuyển container	5.200	15.000.000	2017

Stt	Tên đối tác	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Sản lượng	Giá trị (ngàn đồng)	Thời gian thực hiện
3.	Cty TNHH VOLCAFE	Vận chuyển container	1.500	5.000.000	2017
4.	CTY TNHH GIẤY ĐỒNG TIẾN	Vận chuyển container	750	2.200.000	2017
5.	CTY CP HAPROXIMEX	Vận chuyển container	900	2.500.000	2017
6.	CTY CP BIA RƯỢU SÀI GÒN	Vận chuyển container	1.000	2.600.000	2017

Nguồn: CTCP Vận tải Transimex

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015, 2016 và Quý I năm 2017
- 6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015, năm 2016 và Quý I năm 2017

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015 (TNHH)	Năm 2016		Quý I/2017 (CTCP)
			01/01- 22/11/2016 (TNHH)	23/11- 31/12/2016 (CTCP)	
1.	Tổng giá trị tài sản	60.435.294	56.340.921	57.283.514	57.226.718
2.	Vốn chủ sở hữu	19.929.960	45.864.355	46.536.183	45.678.382
3.	Doanh thu thuần	42.782.888	41.796.181	5.169.655	12.139.363
4.	Lợi nhuận từ HĐKD	(1.310.712)	(674.806)	671.828	(979.451)
5.	Lợi nhuận khác	6.079.272	75.339	-	121.650
6.	Lợi nhuận trước thuế	4.768.560	(599.467)	671.828	(857.801)
7.	Lợi nhuận sau thuế	4.624.601	(599.467)	671.828	(857.801)
8.	Giá trị sổ sách (*)	N/A	N/A	8.469	8.313

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

(*) Năm 2015 và giai đoạn từ 01/01/2016 đến 22/11/2016, Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên. Do đó, các chỉ tiêu giá trị sổ sách không tính toán.

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, thị trường vận tải trong nước nhiều biến động cũng như những khó khăn xuất phát từ nội bộ doanh nghiệp, nhưng với lợi thế về thương hiệu, mạng lưới và nguồn lực, sự tin tưởng của các khách hàng truyền thống, hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP

Vận tải Transimex trong giai đoạn 2014 – 2016 vẫn đạt được những kết quả rất đáng khích lệ với việc giữ vững được doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm.

Tính đến thời điểm 31/12/2016, tổng giá trị tài sản của Công ty đạt 57,3 tỷ đồng, tương ứng giảm 5,22% so với năm 2015. Trong năm 2016, tổng doanh thuần lũy kế của Công ty đạt mức 46.97 tỷ đồng, tương ứng tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm 2016, Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty có sự gia tăng mạnh do Công ty tăng vốn điều lệ từ 28 tỷ lên 54,95 tỷ đồng để bổ sung vốn kinh doanh trong giai đoạn sắp tới.

Lợi nhuận thuần của công ty có xu hướng giảm qua hai năm 2014 và 2015. Cụ thể, lợi nhuận thuần của Công ty năm 2014 là 986 triệu đồng nhưng đến năm 2015 là lỗ 1,3 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do sự gia tăng của các yếu tố đầu vào như: giá nhiên liệu xăng, các loại chi phí bảo dưỡng, bảo trì cho xe đến kỳ kiểm tra,... làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015.

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, lợi nhuận trước thuế hai năm 2014 và 2015 của Công ty vẫn đạt lần lượt là 5,6 tỷ đồng và 4,6 tỷ đồng nhờ vào khoản lợi nhuận khác từ việc cho thuê, mua bán xe và romooc.

Sang năm 2016, do trong năm không phát sinh các khoản thu nhập về việc mua bán xe đầu kéo nhập từ Mỹ do thị trường không thuận lợi nên lợi nhuận khác của Công ty giảm mạnh. Cụ thể, trong giai đoạn từ đầu năm đến ngày 22/11/2016, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt giá trị âm 599 triệu đồng. Trong giai đoạn từ ngày 23/11 đến 31/12/2016, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trở nên khả quan hơn so với các tháng đầu năm khi lợi nhuận sau thuế đạt giá trị 671,8 triệu đồng. Doanh thu thuần và lợi nhuận lũy kế giai đoạn cả năm 2016 đạt lần lượt 46,97 tỷ đồng và 72,36 triệu đồng.

Đến hết quý I năm 2017, do tình hình kinh doanh đầu năm chưa có nhiều yếu tố thuận lợi, doanh thu thuần của công ty đạt giá trị 12,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ghi nhận giá trị âm 857,8 triệu đồng.

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

⚡ Thuận lợi:

- Với lợi thế là Công ty thành viên của Công ty Cổ phần Transimex – một trong những Công ty hàng đầu tại Việt Nam về hoạt động logistics, TMS-TRANS có bề dày kinh nghiệm trong việc phục vụ dịch vụ vận chuyển đường bộ bằng container cho nhiều đối tượng khách hàng khác nhau. Trong tình hình cạnh tranh gay gắt, Công ty vẫn chủ động được một phần nguồn hàng vận chuyển từ các hợp đồng của Công ty mẹ. Điều này tạo điều kiện cho công ty giữ vững được doanh thu qua các năm.

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty Cổ phần Vận tải Transimex, sự hỗ trợ nghiệp vụ của các phòng ban chuyên môn. Ban lãnh đạo luôn động viên đội ngũ cán bộ quản lý điều hành, tạo điều kiện và hỗ trợ toàn diện, đặc biệt luôn có những chỉ đạo kịp thời giúp ban lãnh đạo Công ty tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác quản lý và điều hành.
- Tập thể cán bộ công nhân viên lao động Công ty đoàn kết thống nhất cùng nhau góp sức xây dựng đơn vị. Đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật trẻ, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi và sáng tạo.
- Giá xăng dầu sau thời gian nhiều biến động đã đi vào ổn định và có xu hướng giảm, tạo điều kiện cắt giảm chi phí công ty.
- Về tài chính, Công ty đã rất tích cực trong việc rút ngắn thời gian đối chiếu sản lượng và thu hồi công nợ của khách hàng nhằm đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.

✦ **Khó khăn:**

- Hoạt động của Công ty chịu sự tác động trực tiếp từ những biến động của nền kinh tế trong nước trong giai đoạn 2014 - 2016 nói riêng, đồng thời chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế từ những năm trước để lại.
- Theo lộ trình, VN cam kết thực hiện tự do hóa dịch vụ logistics trong WTO và hội nhập ASEAN về logistics từ năm 2014. Trong bối cảnh các dịch vụ cơ sở hạ tầng và hạn chế, tình hình cạnh tranh trong ngành ngày càng diễn ra gay gắt, các doanh nghiệp trong nước có nguy cơ ngày càng phụ thuộc hoặc rơi vào tay của các công ty nước ngoài.
- Thị trường vận tải luôn biến động khó lường. Nhà nước có chính sách chưa thật sự nhất quán đối với ngành logistic nói riêng và ngành vận tải nói chung.
- Về chi phí, chi phí sửa chữa chưa được tiết giảm tốt nhất do đoàn xe đã đến thời kỳ bảo dưỡng, sửa chữa nhiều. Công ty vẫn chưa xây dựng được quy trình kiểm tra chi phí và vỏ tốt nhất nên chi phí và vỏ vẫn còn cao. Trong giai đoạn qua, việc thực hiện những quy định của Nhà nước về kinh doanh vận tải cũng làm phát sinh thêm chi phí lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và chi phí thuê bao quản lý cho công ty.
- Nguồn hàng tuy đã ổn định, nhưng vẫn hay bị động khi các khách hàng lớn tạm ngưng kế hoạch đóng hàng. Mặt khác, nhiều khách hàng lớn đang dần tự trang bị đội xe vận tải cho hàng hóa của mình, tạo áp lực tìm kiếm khách hàng mới, ít phụ thuộc vào các khách hàng cũ và đa dạng hóa doanh thu cho công ty. Công tác khai thác khách hàng nhìn chung chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Nhân sự lái xe còn nhiều biến động, Công ty thường xuyên thiếu lái xe. Một số lái xe vẫn còn biểu hiện năng suất kém, chọn hàng, chọn tuyến, chưa tích cực nhận hàng trong ngày cuối tuần.
 - Về hiệu quả hoạt động, tỷ lệ quay vòng xe vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đề ra. Đồng thời tỷ lệ công suất sử dụng xe chỉ đạt bình quân là 90%.
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

- Được thành lập vào đầu năm 2009, CTCP Vận tải Transimex (TMS-TRANS) đã trải qua nhiều năm hoạt động và không ngừng phát triển trên lĩnh vực kinh doanh giao nhận, vận chuyển quốc tế. Tốc độ tăng trưởng hàng năm của Công Ty là 10% đến 12%/năm.
- Hiện tại TMS/TRANS sở hữu hơn 54 đầu kéo container và hơn 101 rơ moóc và dự kiến đầu tư thêm 60 xe đầu kéo và 200 rơ moóc trong tương lai để đáp ứng nhu cầu phát triển mở rộng của Công ty. Toàn bộ các xe này đều được TMS-TRANS đầu tư gắn thiết bị giám sát hành trình hợp chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
- Ngoài ra, TMS-TRANS đã thuê bãi đất có diện tích 10.000 m² tại địa chỉ 404 Xa lộ Hà Nội, phường Phước Long A, Quận 9, Tp.HCM để cho các xe về đậu và nghỉ ngơi. Theo đánh giá tổng thể, mặt bằng này rất thuận tiện cho việc nhận lệnh vận chuyển và gần các cảng như Cảng Cát Lái, Tân Cảng SG và các Depot như Nam Hòa, Phúc Long...
- Gần 10 năm hoạt động, vượt qua nhiều thăng trầm và thử thách trên thương trường, TMS-TRANS không ngừng lớn mạnh cả về quy mô lẫn chất lượng, ngày càng được khách hàng trong và ngoài nước tín nhiệm. Đánh giá về quy mô kinh doanh cũng như kinh nghiệm thực tiễn hiện tại TMS-TRANS đang nằm trong top các doanh nghiệp hàng đầu hoạt động trong lĩnh vực vận tải container tại Việt Nam.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

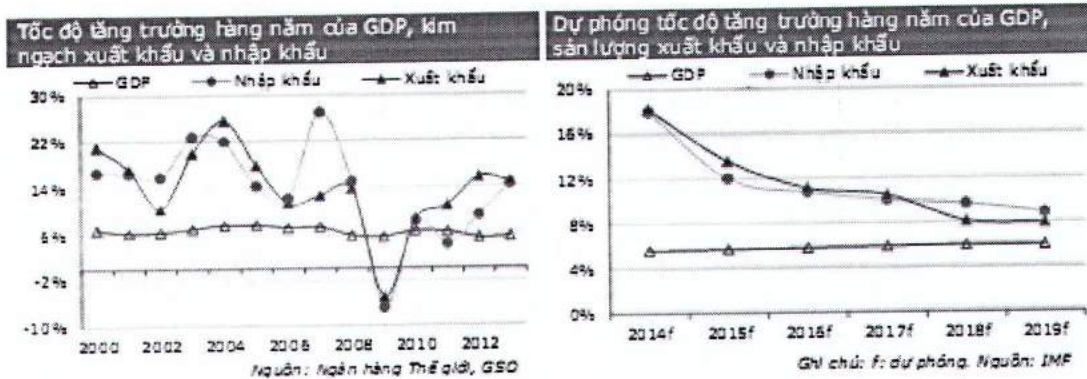
❖ Hoạt động xuất nhập khẩu

Các hoạt động xuất nhập khẩu có ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Việt Nam. Theo dữ liệu của Ngân hàng Thế giới và Tổng Cục Thống kê (GSO), trong năm 2013, giá trị nhập và xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ lần lượt chiếm 77,0% và 77,5% tổng GDP của Việt Nam.

Trong giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2019, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm của Việt Nam đạt từ 5,6% đến 6,0%, trong khi tốc độ tăng trưởng về sản lượng xuất khẩu và nhập khẩu sẽ giảm dần từ mức 18% xuống mức 8% vào năm 2019.

Giai đoạn 2014 - 2015, sản lượng thương mại quốc tế của Việt Nam kỳ vọng sẽ tăng trưởng 18% so với trước do sắp tới có sự ra đời của nhiều hiệp định thương mại tự do giữa các biên giới như Hiệp định Thương mại Xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định Thương mại Tự do

(FTA) giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EU). Những hiệp định này được xem như đòn bẩy mạnh mẽ cho nền kinh tế Việt Nam cũng như thương mại quốc tế, đồng thời thu hút dòng vốn FDI đổ vào các lĩnh vực sản xuất hàng xuất khẩu.

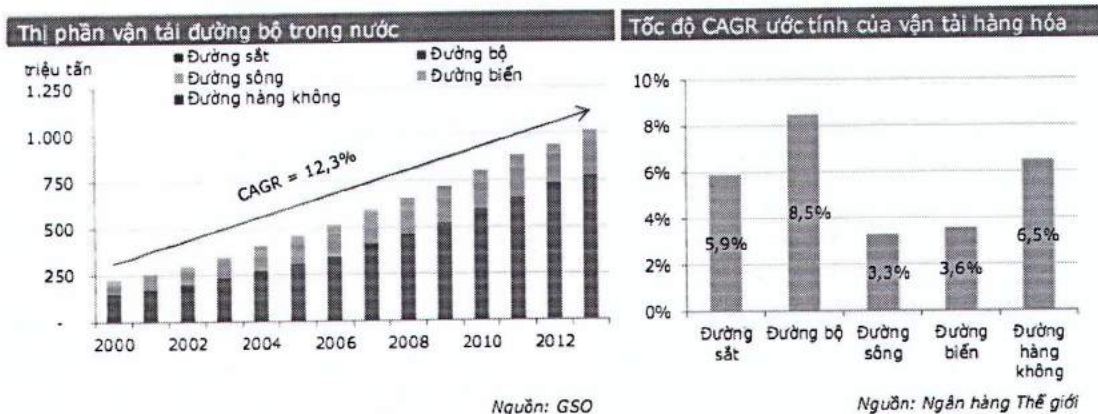


Xu hướng này sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ vận tải và thuê kho bãi cũng như sản lượng hàng hóa thông qua cảng.

❖ **Hoạt động vận tải đường bộ**

Vận tải bằng ô tô là cầu nối, liên kết các phương thức vận tải với nhau để tạo thành một hành trình vận tải thống nhất trong vận tải đa phương thức. Trong thực tế, không một phương thức vận tải nào có khả năng vận chuyển hàng hóa từ nơi sản xuất tới nơi tiêu dùng một cách trực tiếp như vận tải bằng ô tô. Vận tải ô tô còn đóng vai trò là cầu nối giữa các phương thức vận tải khác nhau.

Thị trường vận tải hàng hóa Việt Nam chủ yếu chi phối bởi hai phương thức: đường bộ chiếm 75,7%) và vận tải thủy nội địa (17,9%).



Theo Business Monitor International, sản lượng hàng hóa vận tải đường bộ cả năm 2015 dự kiến tăng trưởng khoảng 8,28%, tức là cao hơn hẳn mức 6,01% của năm 2014.

Quyết định số 318/QĐ-TTg ban hành ngày 4 tháng 3 năm 2014, phê chuẩn Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020 với định hướng đến năm 2030, có những điểm chính:

- Khối lượng luân chuyển hàng hóa đạt mục tiêu đạt 1.300 tỷ tấn.km (2,2 tỷ tấn) vào năm 2020 với tốc độ CAGR đạt 9,1% trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2020; 2.500 tỷ tấn.km (4,3 tỷ tấn hàng hóa) vào năm 2030 với tốc độ CAGR đạt 6,7% từ 2021 đến 2030.
- Ngành đường bộ sẽ chiếm lĩnh thị phần vận tải (57,8%), theo sau là đường biển (22,2%), IWT (15,5%), đường sắt (4,5%) và hàng không (0,08%).

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Yếu tố	31/12/2016	Tỷ lệ
Số lượng cán bộ công nhân viên (người)	72	100,00%
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	10,8trđ	
Phân theo trình độ chuyên môn		
+ Cao học:	0	0,00%
+ Đại học:	6	8,33%
+ Cao đẳng, trung cấp:	9	12,50%
+ Công nhân kỹ thuật (Sơ cấp)	57	79,17%
+ Lao động phổ thông	0	0,00%

Nguồn: CTCP Vận tải Transimex

8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chính sách nhân sự chung

Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành, được xét lên lương khi đến kỳ hạn và các chế độ khác theo quy định.

Chính sách tiền lương:

Trên cơ sở nhận thức con người là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Do đó, muốn giữ được con người nhất là nhân viên có chuyên môn cao cũng như kinh nghiệm nhiều năm trong ngành thì cần có chính sách đãi ngộ mà cụ thể là chính sách tiền lương phải tốt. Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm.

Mức lương bình quân:

Đơn vị tính: Đồng/người/tháng

Diễn giải	Năm 2015	Năm 2016	Dự kiến 2017
Tiền lương bình quân	10.300.000	10.800.000	10.800.000

Nguồn: CTCP Vận tải Transimex

Chính sách thưởng:

Hàng năm, Công ty tiến hành đánh giá, bình bầu thi đua xếp loại lao động và có chế độ khen thưởng theo hình thức lương tháng 13. Ngoài ra, Công ty còn có chính sách khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc từ nguồn quỹ khen thưởng của Công ty được trích từ lợi nhuận.

Chương trình đào tạo:

Chính sách tuyển dụng, đào tạo: công ty rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Tùy theo yêu cầu công việc, Công ty ban hành quy chế tuyển dụng cụ thể cho từng bộ phận, phòng ban. Tiêu chí tuyển dụng của Công ty là tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, có nhiều năm kinh nghiệm và tốt nghiệp từ các trường Đại học trong và ngoài nước.

Công tác đào tạo và nâng cao tay nghề: Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo và tự đào tạo cho nhân viên cũng như bộ phận quản lý, văn phòng. Đối với các cán bộ quản lý, văn phòng, tùy theo yêu cầu công việc Công ty sẽ đài thọ toàn bộ chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về các chương trình quản lý kiểm soát chất lượng theo các tiêu chuẩn mà Công ty đã đạt ...

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:

Bên cạnh việc bảo đảm các chính sách theo Luật Lao động và thỏa ước lao động tập thể, hàng năm Công ty còn tổ chức cho đại đa số công nhân, nhân viên đi tham quan nghỉ dưỡng, nhằm tạo môi trường sinh hoạt tập thể để người lao động gần gũi nhau hơn, đem lại không khí đoàn kết để làm việc; tổ chức cho một số cán bộ kỹ thuật, cán bộ kinh tế và công nhân ưu tú đi tham quan học tập ở nước ngoài để mở mang kiến thức. Công ty và Công đoàn cơ sở thực hiện các chế độ trợ cấp khó khăn, thăm hỏi khi người lao động bị ốm đau, hiếu hỷ.

Công ty thực hiện trả đủ công, thưởng năng suất... giúp tạo ra động lực làm việc và tăng thu nhập cho nhân viên.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;

- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

Như vậy, Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của từng năm.

Năm 2016, Công ty không chia cổ tức và chưa dự kiến cổ tức năm 2017, 2018 vì vẫn còn lỗ lũy kế hơn 8,4 tỷ đồng đến thời điểm 31/12/2016.

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên tắc giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 08 năm

10.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Đến ngày 31/12/2016, Công ty không có các khoản vay đến hạn cần thanh toán.

10.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2015, 31/12/2016 và 31/03/2017 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	119.179	276.802	-
2	Thuế GTGT Hàng nhập khẩu	-	-	-
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-
4	Thuế thu nhập cá nhân	17.062	15.233	12.804
5	Các loại thuế khác	281	281	281
	TỔNG CỘNG	136.522	292.316	13.085

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

10.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Do mới chuyển sang loại hình cổ phần từ năm 2016, nên Công ty chưa tiến hành trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Hàng năm, lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập Quỹ dự phòng tài chính theo quy định của Điều lệ Công ty và các quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

10.1.5. Tổng dư nợ vay

Chi tiết các khoản vay của công ty:

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	22/11/2016	31/12/2016	31/03/2017
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	6.266.664	6.900.000	6.900.000	5.800.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	13.133.336	-	-	-
	TỔNG CỘNG	19.400.000	6.900.000	6.900.000	5.800.000

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

Trong năm 2016 TMS-TRANS đã trả hết nợ dài hạn vay của Ngân hàng Công Thương từ năm 2014. Đến ngày 31/12/2016, TMS-TRANS chỉ còn khoản vay 6,9 tỷ từ TMS.

10.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016		Quý I/2017
			01/01 – 22/11/2016	23/11 – 31/12/2016	
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	8.410.254	12.789.637	11.444.701	12.535.129
1	Phải thu khách hàng	7.141.815	11.478.181	10.171.283	10.820.262
2	Trả trước cho người bán	108.400	22.000	115.600	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	1.427.749	1.557.166	1.425.528	1.982.577
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(267.710)	(267.710)	(267.710)	(267.710)
II	Các khoản phải thu dài hạn	290.000	290.000	290.000	290.000
1	Phải thu dài hạn khác	290.000	290.000	290.000	290.000

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

(*) Dự phòng phải thu ngắn hạn khách hàng bao gồm khoản phải thu của Công ty TNHH thương mại giao nhận vận tải Khánh Vân với thời gian quá hạn trên 02 năm đến dưới 03 năm và giá gốc là 267.710.000 đồng. Công ty không có khả năng thu hồi khoản nợ này.

- Các khoản phải trả

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016		QI/2017
			01/01 – 22/11/2016	23/11 – 31/12/2016	
I	Nợ ngắn hạn	27.371.998	10.476.566	10.747.331	11.548.335
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	6.266.664	6.900.000	6.900.000	5.800.000
2	Phải trả người bán	17.721.054	2.439.199	2.312.501	4.808.145
3	Người mua trả tiền trước	-	21.520	-	-
4	Thuế và các khoản phải nộp NN	136.522	171.002	292.316	13.085
5	Phải trả người lao động	610.288	376.933	706.034	455.222
6	Chi phí phải trả	42.993	56.793	72.133	1.870

Stt	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016		Q1/2017
			01/01 – 22/11/2016	23/11 – 31/12/2016	
7	Phải trả ngắn hạn khác	2.594.477	511.119	464.346	480.013
II	Nợ dài hạn	13.133.336	-	-	-
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	13.133.336	-	-	-

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I/2017 của CTCP Vận tải Transimex

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,57	1,69
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,56	1,65
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	67,02%	18,76%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	203,24%	23,09%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	118,26	115,26
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,74	0,80
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	10,81%	0,15%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	26,25%	0,22%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	7,96%	0,12%
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	(3,06%)	(0,01%)

Nguồn: BCTC KT năm 2015, BCTC KT giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của CT TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016 của CTCP Vận tải Transimex

11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty)

Giá trị tài sản cố định của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ (%)
I.	Tài sản cố định hữu hình	67.639.589	36.166.364	53,47%
1.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	67.034.094	35.865.896	53,66%
2.	Thiết bị, đồ dùng quản lý	605.495	300.468	32,28%
II.	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
	Tổng cộng	67.639.589	36.166.364	53,47%

Nguồn: BCTC KT giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016 của CTCP Vận tải Transimex

12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2017 - 2018

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của CTCP Vận tải Transimex đối với ngành kinh doanh, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường, kế hoạch kinh doanh năm 2017 – 2018 cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018 (*)	
	Kế hoạch	% (+/-) / 2016	Kế hoạch	% (+/-) / 2017
Vốn điều lệ	54.950	-	54.950	-
Doanh thu thuần (**)	51.200	-	53.760	5,00%
Lợi nhuận sau thuế (**)	2.240	-	2.352	5,00%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT	4,38%	-	4,38%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	4,08%	-	4,28%	-
Tỷ lệ trả cổ tức	Công ty không chia cổ tức 2016 và chưa dự kiến cổ tức năm 2017, 2018 vì vẫn còn lỗ lũy kế hơn 8,4 tỷ đồng đến thời điểm 31/12/2016			

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/02/2017 của CTCP Vận tải Transimex

(*) Kế hoạch năm 2018 là do Công ty xây dựng chưa thông qua Đại hội đồng cổ đông

(**) Số liệu doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế dự kiến 2017 không so sánh với giá trị năm 2016 do TMS TRANS chính thức chuyển đổi sang loại hình Công ty cổ phần từ ngày 23/11/2016.

Với nhận định tình hình kinh tế chưa có nhiều diễn tiến thuận lợi, giá cả nhiên liệu và chi phí đầu vào biến động phức tạp, bên cạnh đó là những khó khăn từ nội tại của Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Transimex xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2017 trên cơ sở thận trọng với mức doanh thu và lợi nhuận trước thuế dự kiến lần lượt là 51,2 tỷ đồng và 2,8 tỷ đồng.

12.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch

Nhằm thực hiện kế hoạch trong năm 2017, CTCP Vận tải Transimex tập trung chủ yếu vào các cơ sở cụ thể như sau:

❖ Giải pháp kinh doanh:

- Để đáp ứng nhu cầu vận chuyển ngày càng tăng, TMS-TRANS dự kiến đầu tư thêm xe đầu kéo và rơ moóc trong tương lai để đáp ứng nhu cầu phát triển mở rộng của Công ty. Toàn bộ các xe này đều sẽ được TMS-TRANS đầu tư gắn thiết bị giám sát hành trình hợp chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
- Tiếp tục đầu tư một số dự án có ngành hỗ trợ và góp phần nâng cao hiệu quả các ngành chính như: kho bãi, dịch vụ chứng từ...

❖ Giải pháp tài chính

- Tiếp tục cải thiện tình hình tài chính Công ty, nhất là về mặt công nợ, chú trọng hơn việc rút ngắn thời gian đối chiếu sản lượng và thu hồi công nợ của khách hàng nhằm cải thiện dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.
- Khắc phục những khó khăn hiện tại như giảm chi phí sửa chữa, chi phí vá vỏ xuống mức thấp nhất, quản lý và giám sát tốt kế hoạch ngân sách đề ra mà trọng tâm là tiết giảm đáng kể chi phí đầu vào như chi phí nhiên liệu đảm bảo thực hiện đúng định mức đã đề ra; giám sát tốt giá cả và chi phí sử dụng vỏ xe, chi phí vật tư sửa chữa xe, chi phí khác... đảm bảo không vượt ngân sách đề ra.

❖ Giải pháp Marketing

- Để giữ vững và mở rộng phần thị trường trong môi trường cạnh tranh gay gắt như hiện nay, Công ty xác định lấy chất lượng dịch vụ làm tiêu chí cạnh tranh hàng đầu; đồng thời không ngừng cải tiến dịch vụ khai thác và chăm sóc khách hàng, nhằm tạo ra nguồn thu ổn định, bền vững cho công ty, tránh phụ thuộc quá nhiều vào các đối tác truyền thống.
- Nghiên cứu điểm mạnh, yếu và thị phần của đối thủ cạnh tranh để xây dựng các chiến lược kinh doanh phù hợp của Công ty. Xúc tiến việc thiết lập, mở rộng, củng cố và tăng cường mối quan hệ mật thiết và chăm sóc khách hàng. Tận dụng tốt các điều kiện thuận lợi sẵn có để phát triển, tìm kiếm các khách hàng có sản lượng lớn và giá tốt.
- Xây dựng thị trường vững mạnh, tạo lập uy tín với khách hàng và các nhà cung cấp, tập trung phục vụ những khách hàng tiềm năng, thanh toán tốt, có lượng hàng ổn định, đổi mới thiết bị công nghệ, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực bền vững.

❖ Giải pháp về nguồn nhân lực

- Chú trọng hơn việc xây dựng nguồn nhân lực lái xe có trình độ chuyên nghiệp cao, thái độ tích cực chủ động thông qua việc nâng cao quy trình tuyển lựa khi công ty đã cơ cấu lại đầy đủ bộ máy quản trị. Qua đó, Công ty chú trọng xây dựng một lực lượng lao động đủ năng lực trình độ, thích nghi với sự thay đổi của môi trường, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu định hướng phát triển chiến lược của Công ty.
 - Hàng năm, Công ty xây dựng kế hoạch tuyển dụng, quản lý và đào tạo tạo nguồn lực quản lý hỗ trợ cho các chương trình kinh doanh của Công ty, đáp ứng nhu cầu phát triển nhân sự thực hiện mục tiêu. Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực có tính kế thừa.
 - Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của toàn thể nhân viên nhằm đảm bảo sự gắn bó lâu dài với Công ty.
- ❖ **Phương án quản trị doanh nghiệp**
- Về cơ chế, chính sách quản lý, điều hành: Phát huy tiềm lực và khẳng định vị thế thương hiệu trên phạm vi toàn quốc theo định hướng phát triển bền vững.
 - Vận dụng linh hoạt, sáng tạo, chủ động trong kinh doanh. Đề ra các giải pháp phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị, lĩnh vực kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản tại doanh nghiệp.
 - Hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, quy chế điều hành, phân cấp ủy quyền, giao quyền nhằm đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiệu quả. Xây dựng tổ chức doanh nghiệp, hệ thống khách hàng hướng đến một đội ngũ đoàn kết, đồng tâm hợp lực cùng nhau phát triển.
 - Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ. Xây dựng, triển khai thực hiện quy chế, quy định về giám sát quy trình kiểm tra bàn giao xe, quy trình đánh giá hiệu suất công việc, quy trình kiểm tra chi phí và vỏ. Tiếp tục thực hiện việc bàn giao chi tiết vỏ xe cho từng romooc đến từng lái xe nhằm làm tăng cường ý thức trách nhiệm của lái xe.
 - Có cơ chế, chính sách đãi ngộ, biểu dương khen thưởng kịp thời những cán bộ, công nhân tích cực, nỗ lực phấn đấu trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, thái độ tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật ứng dụng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh của đơn vị đạt hiệu quả cao.
- ❖ **Về ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh**
- Liên tục cập nhật, đổi mới thiết bị công nghệ trong vận tải theo quy định kỹ thuật của Nhà nước theo hướng hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ, chú trọng vận dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quy trình vận hành và điều phối.
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng
- Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trong năm 2017 và các năm sau TMS TRANS sẽ tập trung vào những định hướng sau:

- Tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng bằng cách đầu tư trang thiết bị, công nghệ hiện đại; phát triển dịch vụ phân phối và vận tải container bằng sà lan, dịch vụ vận tải container đường biển nội địa, dịch vụ đại lý container chuyên tuyến quốc tế.
- Chủ động liên kết với các doanh nghiệp cùng ngành xây dựng kho, bãi, trung tâm phân phối và điều hành, phát triển kinh doanh tại các trung tâm này dựa trên năng lực, kinh nghiệm sẵn có của Công ty. Bên cạnh đó, đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, tăng hiệu suất và chất lượng dịch vụ, hình thành các chuỗi liên kết đủ mạnh, đủ sức cạnh tranh với các Công ty nước ngoài.
- Nâng cao vai trò quản trị tài chính, tăng cường liên kết với các tổ chức tài chính để đảm bảo và đáp ứng kịp thời nguồn vốn với các điều kiện tối ưu cho hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.
- Luôn luôn coi trọng công tác quản trị, tập trung phát triển nguồn nhân lực; thực hiện tốt chính sách đào tạo, phát triển nhân sự; tạo động lực để nhân sự phát huy năng lực. Đẩy mạnh thực thi văn hóa doanh nghiệp, tăng cường gắn kết nội bộ.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Lê Duy Hiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Tôn Thất Hưng	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
3	Ông Nguyễn Huy Diệu	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
4	Ông Nguyễn Chí Đức	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
5	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành

1.1 Ông Lê Duy Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **LÊ DUY HIỆP**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 05/12/1963

Nơi sinh: Tây Ninh
 CMND: 020521552 cấp ngày: 24/12/2004 tại: CA.TP.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Quảng Nam
 Địa chỉ thường trú: 40/6 Huỳnh Đình Hai, P.14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0903903799
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1990 – 1998	Trưởng phòng Đại lý Tàu biển Công Ty Cung Ứng Tàu Biển TP.HCM
+ Từ 1998 - 2004	Phó Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hải
+ Từ 2004 – 04/2009	GD điều hành – Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch vụ Hàng hải TV HĐQT CT Liên Doanh Vận tải Công nghệ cao (Transvina)
+ Từ 05/2009 – 08/2011	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex Thành viên HĐQT Transvina Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Hàng hải
+ Từ 09/2011 – 05/2012	Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Transimex Thành viên HĐQT Transvina Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Hàng hải TV HĐQT Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An
+ Từ 05/2012 – 03/2017	Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Transimex Thành viên HĐQT Transvina Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Hàng hải TV HĐQT Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An Thành viên HĐQT Công ty CP Vinafreight
+ Từ 03/2017 - nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Vận tải Transimex Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Transimex Thành viên HĐQT Transvina

	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Hàng hải TV HĐQT Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An Thành viên HĐQT Công ty CP Vinafreight
--	--

Chức vụ công tác tại Công ty:	Chủ tịch HĐQT CTCP Vận tải Transimex
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Transimex TV HĐQT Công ty Liên Doanh Vận tải Công nghệ cao (Transvina); Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Hàng hải; TV HĐQT Công ty CP Vinafreight. TV HĐQT Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An
Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017):	54.820 cổ phiếu, chiếm 1% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	54.820 cổ phiếu, chiếm 1% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	CTCP Transimex sở hữu 4.147.500 cổ phiếu, chiếm 75,48% vốn điều lệ của CTCP Vận tải Transimex.
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

1.2 Ông Tôn Thất Hưng - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	TÔN THẮT HƯNG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	11/12/1965
Nơi sinh:	Huế
CMND:	022498878 cấp ngày: 02/04/2002 tại: CA TP.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh

Quê quán: Kom Tum
 Địa chỉ thường trú: 47/42/27/11 Bùi Đình Túy, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0913 803 796
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1986 - 1993	Công nhân kỹ thuật Công ty sửa chữa Tàu biển và Giàn khoan
+ Từ 1993 - 1995	Họa viên kiến trúc Công ty TMHH Lâm Sơn
+ Từ 1995 - 2002	Nhân viên bán dịch vụ VPĐD Danzas
+ Từ 2002 - 2003	Key account manager tại VPĐD DHL Danzas Air & Ocean
+ Từ 2003 - 2007	Asia Trade Lane Manager tại VPĐD DHL Global Forwarding
+ Từ 2007 - 2011	Trưởng phòng Logistics CTCP Giao nhận toàn cầu DHL Việt Nam
+ Từ 05/2011 – 09/2011	Trưởng phòng Logistics Công ty CP Transimex – Sài Gòn
+ Từ 10/2011 – 02/2017	Phó TGD Công ty CP Transimex
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Transimex Phó TGD Công ty CP Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó TGD Công ty CP Transimex

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 18.600 cổ phiếu, chiếm 0,338% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 18.600 cổ phiếu, chiếm 0,338% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: CTCP Transimex sở hữu 4.147.500 cổ phiếu, chiếm 75,48% vốn điều lệ của CTCP Vận tải Transimex.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.3 Ông Nguyễn Huy Diệu - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN HUY DIỆU

Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 15/11/1960
 Nơi sinh: Huế
 CMND: 022129650 tại: CA. TP.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Bắc Ninh
 Địa chỉ thường trú: 195/13 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0913 711 562
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 03/1987 - 2002	Làm việc tại Vietrans Sài Gòn, sau này là Vinatrans
+ Từ 2002 - 2007	Phó phòng tại Vinafreight
+ Từ 2007 - 2008	Trưởng phòng tại Vinafreight
+ Từ 2008 - 2009	Phó tổng Giám đốc Vinafreight
+ Từ 2009 - 02/2017	Phó tổng Giám đốc Vinafreight Thành viên HĐQT Công ty Konoike Vina
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Transimex Phó tổng Giám đốc Vinafreight Thành viên HĐQT Công ty Konoike Vina

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó TGD Công ty Vinafreight
 Thành viên HĐQT Công ty Konoike Vina

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người
có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.4 Ông Nguyễn Chí Đức - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN CHÍ ĐỨC
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 24/10/1969
 Nơi sinh: Hà Nội
 CMND: 022382737 cấp ngày: 21/02/2013 tại: CA TP.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Trà Vinh
 Địa chỉ thường trú: 184 Đào Duy Anh, P.9, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0903 903 091
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1994 - 2003	Nhân viên phòng nghiệp vụ 2 CTCP Transimex – Sài Gòn
+ Từ 2003 - 2007	Phó Trưởng phòng nghiệp vụ 2 CTCP Transimex – Sài Gòn
+ Từ 2007 – 07/2008	Trưởng phòng nghiệp vụ 2 CTCP Transimex – Sài Gòn
+ Từ 07/2008 – 02/2017	Phó tổng Giám đốc CTCP Transimex
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Vận tải Transimex Phó tổng Giám đốc CTCP Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó tổng Giám đốc CTCP Transimex

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 35.100 cổ phiếu, chiếm 0,639% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 35.100 cổ phiếu, chiếm 0,639% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: CTCP Transimex sở hữu 4.147.500 cổ phiếu, chiếm 75,48% vốn điều lệ của CTCP Vận tải Transimex.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

1.5 Ông Bùi Minh Tuấn - Thành viên HĐQT

Họ và tên:	BÙI MINH TUẤN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	28/02/1971
Nơi sinh:	Hà Nội
Passport:	E4101434
Quốc tịch:	Australia
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	38 Warleigh – Footscray West Vie 3012 - Australia
Số ĐT liên lạc:	0937 328 888
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Quá trình công tác:	

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 2002 - 2007	Giám đốc tài chính tại Công ty TNHH Đầu tư Đất mới
+ Từ 2007 - 2013	Giám đốc tài chính tại Công ty TNHH Đầu tư Đất mới Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina
+ Từ 2013 - 2015	Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Transimex
+ Từ 2015 – 02/2017	Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Transimex Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Vận tải Transimex Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Transimex Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP Đầu tư Vina;
 Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Transimex;
 Giám đốc CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành.

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 62.980 cổ phiếu, chiếm 1,146% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 62.980 cổ phiếu, chiếm 1,146% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: CTCP Transimex sở hữu 4.147.500 cổ phiếu, chiếm 75,48% vốn điều lệ của CTCP Vận tải Transimex.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật Không có

2. Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đỗ Đức Nguyên	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Trần Thanh Tùng	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Trịnh Phương Thảo	Thành viên BKS

2.1 Ông **Đỗ Đức Nguyên** - Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC NGUYÊN**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 28/10/1982
 Nơi sinh: Khánh Hòa
 CMND: 250519827
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Khánh Hòa

Địa chỉ thường trú: Thôn 3, Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Số ĐT liên lạc: 0984 880 448

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán – kiểm toán.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 10/2006 – 07/2008	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thanh Nhân
+ Từ 10/2008 – 10/2009	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần MHS
+ Từ 10/2009 – 02/2017	Phụ trách kế toán tại ICD Transimex
+ Từ 02/2017 - nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Vận tải Transimex Phụ trách kế toán tại ICD Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phụ trách kế toán tại ICD Transimex

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 9.730 cổ phiếu, chiếm 0,177% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 9.730 cổ phiếu, chiếm 0,177% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người
có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

2.2 Ông Trần Thanh Tùng - Thành viên BKS

Họ và tên: **TRẦN THANH TÙNG**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 02/08/1984

Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh

CMND: 023750818

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tiền Giang
 Địa chỉ thường trú: 5/7 Nguyễn Siêu, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0902 300 220
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân thương mại – Chuyên ngành kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 03/2013 – 02/2017	Kế toán viên tại Công ty Cổ phần Transimex
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên BKS CTCP Vận tài Transimex Kế toán viên tại Công ty Cổ phần Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên BKS CTCP Vận tài Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán viên tại Công ty Cổ phần Transimex

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người
có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

2.3 Bà Nguyễn Trịnh Phương Thảo - Thành viên BKS

Họ và tên: NGUYỄN TRỊNH PHƯƠNG THẢO
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 02/01/1981
 Nơi sinh: Đà Lạt
 CMND: 024732688
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Quảng Nam
 Địa chỉ thường trú: 19/7 Đường số 17, phường 05, Quận Gò Vấp, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0913 733 574

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 07/2004 – 2011	Nhân viên kế toán Công ty CP Vinafreight
+ Từ 10/2008 – 02/2017	Phó phòng kế toán Công ty CP Vinafreight
+ Từ 02/2017 - nay	Thành viên BKS CTCP Vận tải Transimex Phó phòng kế toán Công ty CP Vinafreight

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên BKS CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó phòng kế toán Công ty CP Vinafreight.

Số CP nắm giữ (ngày 06/03/2017): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người
có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông PHẠM ANH TUẤN	Giám đốc
2	Ông NGUYỄN HẢI NHẬT	Kê toán trưởng

3.1 Ông Phạm Anh Tuấn – Giám đốc

Họ và tên: **PHẠM ANH TUẤN**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 03/11/1976
 Nơi sinh: Hải Phòng
 CMND: 023456890 cấp ngày 03/11/2011 tại: CA.TP.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 48/20 Trần Đình Xu, P.Cô Giang, Quận 1, TP.HCM.

Số ĐT liên lạc: 0913 968 687

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Năm 1996	Nhân viên phòng nghiệp vụ 3, CT Transimex Saigon
+ Từ 1997 - 1999	Nhân viên phòng đại lý hãng tàu, CT Transimex Saigon
+ Từ 2000 - 2005	Nhân viên phòng nghiệp vụ 3, Công ty Transimex Saigon
+ Từ 2006 - 2013	Nhân viên, Phó phòng Logistics, Công ty Transimex Saigon
+ Từ 2013 - nay	Giám đốc CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Giám đốc CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 06/03/2017): 8.000 cổ phần, chiếm 0,146% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 8.000 cổ phần, chiếm 0,146% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có

Những khoản nợ đối với Công ty: không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không có

Hành vi vi phạm pháp luật: không có

3.2 Ông Nguyễn Hải Nhật – Kế toán trưởng

Họ và tên: NGUYỄN HẢI NHẬT
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 28/08/1983
 Nơi sinh: Do Linh , Quảng Trị
 CMND: 025875719 cấp ngày 10/03/2014 tại CA TP.HCM
 Quốc tịch: Việt nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Quảng Trị

Địa chỉ thường trú: 254/5/77 Lê Văn Thọ, P.11, Quận Gò Vấp, TP. HCM

Số ĐT liên lạc 0902868069

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế TP.HCM

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 2006 - 2007	Công ty TNHH Bình Thủy Trí An - Thủ kho
+ Từ 2007 - 2009	Công ty TNHH TM - SX Tiến Lộc - Kế toán giá thành
+ Từ 2009 - 2011	Kế toán TH, KT trưởng CTCP SX Kinh Doanh Nhà Hải An
+ Từ 2011 - Nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần vận tải Transimex

Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng CTCP Vận tải Transimex

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 06/03/2017): 6.300 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 6.300 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có

Những khoản nợ đối với Công ty: không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không có

Hành vi vi phạm pháp luật: không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với các chuẩn mực về quản trị công ty đại chúng theo các quy định hiện hành;
- Hoàn thiện cơ chế phối hợp sản xuất, kinh doanh dựa trên nền tảng chia sẻ lợi ích trước mắt và lâu dài nhằm phát triển và tăng cường năng lực cạnh tranh;
- Đổi mới mô hình tổ chức, công tác quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh theo hướng đơn giản về thủ tục, thống nhất trong hệ thống, trong quản lý và kinh doanh, tôn trọng luật pháp, quan tâm lợi ích cộng đồng, khách hàng và đối tác chiến lược;
- Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức lại và phân công bộ phận chuyên trách thực hiện công bố thông tin, ban hành Quy trình công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI TRANSIMEX *Handwritten signature*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



LÊ DUY HIỆP

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC *Handwritten signature*



NGUYỄN HIẾU



IV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. **Phụ lục II:** BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 22/11/2016 của Công ty TNHH MTV Vận tải Giao nhận Ngoại thương và BCTC kiểm toán giai đoạn 23/11/2016 – 31/12/2016, BCTC Quý I năm 2017 của CTCP Vận tải Transimex.

